

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



**Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học**

**ĐỀ TÀI:** Nhà nước xã hội chủ nghĩa và vấn đề xây dựng  
Nhà nước Pháp quyền Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam  
hiện nay.

**Giảng viên hướng dẫn : Thầy Nguyễn Thế Hùng**

**Sinh viên thực hiện : Nguyễn Quỳnh Trang**

**Lớp : K22HTTTB**

**Mã sinh viên : 22A4040096**

Hà nội, ngày 17 tháng 01 năm 2021

# MỤC LỤC

Đặt vấn đề .....	2
1. Mục đích nghiên cứu .....	3
2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu .....	3
3. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu .....	3
4. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài .....	4
<b>A. Phần lý luận .....</b>	<b>4</b>
<b>I. Nhà nước XHCN .....</b>	<b>4</b>
1. Sự ra đời của nhà nước XHCN .....	4
- Khái niệm về nhà nước xã hội chủ nghĩa: .....	4
2. Đặc trưng của nhà nước XHCN .....	5
3. Bản chất của nhà nước XHCN .....	6
4. Chức năng của nhà nước XHCN .....	7
<b>II. Nhà nước pháp quyền XHCN .....</b>	<b>7</b>
<b>B. Phần liên hệ thực tế và liên hệ bản thân .....</b>	<b>9</b>
<b>1. Thực trạng nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam hiện nay .....</b>	<b>9</b>
1.1. Những thành tựu đạt được .....	9
1.2. Những hạn chế .....	10
1.3. Phương hướng xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam .....	11
<b>2. Trách nhiệm bản thân trong việc góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam .....</b>	<b>12</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>13</b>

# MỞ ĐẦU

## Đặt vấn đề

Ý tưởng về một xã hội công bằng, bình đẳng và bác ái đã xuất hiện từ lâu. Ý tưởng đó xuất phát từ nguyện vọng của nhân dân lao động muốn thoát khỏi sự bất công, bạo lực và chuyên chế, ước mơ xây dựng một xã hội dân chủ, trong đó những giá trị chân chính của con người được tôn trọng, mọi người đều có điều kiện để tự do phát triển với tất cả mọi năng lực của mình. Những cuộc đấu tranh không ngừng của nhân dân lao động trong lịch sử đã chứng minh cho điều đó.

Nhà nước xã hội chủ nghĩa ra đời là kết quả của cách mạng do giai cấp vô sản và nhân dân lao động tiến hành dưới sự lãnh đạo của đảng cộng sản. Nhưng cách mạng của mỗi nước có những điều kiện và hoàn cảnh khác nhau, cho nên sự ra đời của các nhà nước xã hội chủ nghĩa cũng như việc tổ chức chính quyền sau khi cách mạng thành công cũng có những đặc điểm đặc thù riêng. Mỗi nước sẽ chọn cho mình những phương pháp và hình thức phù hợp. Nhưng đã ra đời trong điều kiện và hoàn cảnh nào thì nhà nước xã hội chủ nghĩa đều là nhà nước có chung một bản chất.

Sự ra đời của nhà nước xã hội chủ nghĩa trong lịch sử đã diễn ra ở những thời điểm quan trọng và được thể hiện dưới các hình thức sau:

- Công xã Paris ra đời trong cuộc khởi nghĩa vũ trang của công nhân Paris năm 1871;
- Nhà nước Xô viết, ra đời sau Cách mạng tháng Mười (1917) vĩ đại;
- Nhà nước dân chủ nhân dân ra đời do kết quả của cuộc đấu tranh giải phóng và các cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân sau chiến tranh thế giới thứ hai ở Châu Âu;
- Nhà nước Cộng hòa Cu-ba.

Ở Việt Nam, tháng Tám năm 1945, nắm vững thời cơ khi phát xít Nhật đầu hàng đồng minh, Đảng ta do Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo đã phát động nhân dân ta vùng dậy làm cách mạng tháng Tám thành công, lập ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông nam châu á. Ngay từ khi mới ra đời, Nhà nước cộng hòa non trẻ đã phải tiến hành cuộc kháng chiến chín năm chống thực dân Pháp, năm 1954 miền Bắc được giải phóng, miền Nam vẫn tiếp tục cuộc kháng chiến chống xâm lược và đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Trong điều kiện đó chính quyền dân chủ nhân dân ở nước ta đã làm nhiệm vụ lịch sử của chuyên chính vô sản.

Tháng 04/1975 đất nước hoàn toàn giải phóng, Việt Nam bước sang một giai đoạn phát triển mới - giai đoạn cả nước quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Ngày nay, trước những thử thách lớn lao của thời đại, với đường lối đổi mới do Đại hội VI của Đảng đề ra và được thể chế hóa trong Hiến pháp năm 2013, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã và đang từng bước đổi mới, vượt qua khủng hoảng, vững chắc đi lên theo định hướng xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng văn minh.

Ở nước ta để bảo đảm phát huy sức mạnh toàn dân tộc, tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh thì một trong những vấn đề chiến lược là xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Do vậy cần làm sáng tỏ về bản chất, nội dung cũng

như những đặc trưng của nó, tạo thành hệ thống quan điểm lý luận định hướng cho việc hoàn thiện nhà nước ta trong thời kỳ

đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Những tư tưởng, những học thuyết về Nhà nước pháp quyền đã ra đời ở các nước Châu Âu và chúng đã trở thành di sản quý báu của nền văn hóa

phương Tây. Vấn đề được đặt ra đối với chúng ta là: ở mức độ nào, bằng hình thức nào, qua con đường nào, những tư tưởng và học thuyết về Nhà nước pháp quyền có thể vận dụng ở Việt Nam - một đất nước có nền văn hiến lâu đời, nơi mà Nhà nước và pháp luật cũng đã có từ ngàn xưa, nơi mà đạo đức, phong tục tập quán đóng vai trò rất quan trọng trong việc điều tiết

các quan hệ xã hội. Có thể nói rằng, việc hình thành, xây dựng và phát triển Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam là hoàn toàn có cơ sở. Hiện nay, ở Việt

Nam, đã có những tiền đề về kinh tế, chính trị, văn hóa, v.v..., cho việc bắt đầu xây dựng một Nhà nước pháp quyền, nhưng quá trình đó không thể nóng vội, mà nó là sự nghiệp lâu dài của nhiều thế hệ người Việt Nam.

Em đã chọn đề tài: **“Nhà nước xã hội chủ nghĩa và vấn đề xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay”** để nghiên cứu phần nào và muốn hiểu rõ hơn về Nhà nước XHCN và việc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam, đồng thời liên hệ bản thân trong việc góp phần xây dựng một đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày một lớn mạnh.

## 1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích của việc nghiên cứu đề tài **“Nhà nước xã hội chủ nghĩa và vấn đề xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay”** là để làm sáng tỏ lý luận, cụ thể là các khái niệm về Nhà nước xã hội chủ nghĩa và Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam từ đó liên hệ với thực trạng của nước ta hiện nay, rút ra bài học và kinh nghiệm, từ đó liên hệ bản thân góp phần xây dựng đất nước Việt Nam thành một Nhà nước pháp quyền dân giàu nước mạnh.

## 2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu bao gồm: khái niệm, bản chất và chức năng của Nhà nước xã hội chủ nghĩa; sự hình thành và ra đời, chức năng của Nhà nước pháp quyền; đặc trưng và thực trạng vấn đề xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

Phạm vi nghiên cứu: Việt Nam, giai đoạn hiện nay.

## 3. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận: quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam.

Phương pháp nghiên cứu: sử dụng phương luận biện chứng duy vật kết hợp với các phương pháp phân tích, tổng hợp, thống nhất logic, khái quát hoá và hệ thống hoá; gắn lý luận với thực tiễn.

## 4. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Đề tài mang lại những ý nghĩa lý luận và thực tiễn như sau:

- Góp phần bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, trình độ nghiên cứu của sinh viên, cán bộ nghiên cứu về đề tài Nhà nước XHCN và Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam.
- Góp phần cung cấp các luận cứ khoa học từ lý luận đến thực tiễn giúp Đảng và Nhà nước ta đề ra các chính sách phù hợp trong quá trình xây dựng và phát triển Việt Nam hiện nay.
- Đề tài nêu lên được sự ảnh hưởng của XHCN đối với sinh viên nói riêng và với tất cả mọi người dân nói chung.

# NỘI DUNG

## A. Phần lý luận

### I. Nhà nước XHCN

#### 1. Sự ra đời của nhà nước XHCN

- Khái niệm về nhà nước xã hội chủ nghĩa:

Nhà nước xã hội chủ nghĩa là một trong những tổ chức chính trị cơ bản nhất của hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa, một công cụ quản lý mà Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo nhân dân tổ chức ra để qua đó là chủ yếu, nhân dân lao động thực hiện quyền lực và lợi ích của mình, cũng qua đó là chủ yếu mà giai cấp công nhân và Đảng của nó lãnh đạo xã hội về mọi mặt

Nhà nước xã hội chủ nghĩa nằm trong nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa nên nó là một loại hình nhà nước dân chủ.

Theo các nhà kinh điển Mác- Lênin, Nhà nước xã hội chủ nghĩa là kiểu nhà nước cuối cùng trong lịch sử xã hội loài người. Sự ra đời, tồn tại và phát triển của nhà nước xã hội chủ nghĩa là tất yếu khách quan, phù hợp với các quy luật vận động và phát triển của xã hội. Sự ra đời nhà nước xã hội chủ nghĩa bắt nguồn từ tiền đề kinh tế, chính trị - xã hội đã phát sinh trong lòng xã hội tư bản chủ nghĩa.

Tiền đề về kinh tế: Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở thời kỳ đầu của sự phát triển tư bản chủ nghĩa là quan hệ sản xuất tiên bộ so với quan hệ sản xuất phong kiến, đã tạo ra điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của lực lượng sản xuất. Nhưng quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa chủ yếu dựa trên chế độ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất và bóc lột giá trị thặng dư nên chủ nghĩa tư bản phát triển đến giai đoạn chủ nghĩa đế quốc thì quan hệ sản xuất đó đã trở nên mâu thuẫn không còn phù hợp. Mâu thuẫn ngày càng trở nên gay gắt và không thể điều hòa được, cần phải có một kiểu quan hệ xã hội mới phù hợp hơn, Đó là kiểu quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất.  
=> Cuộc cách mạng nhằm cải biến quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa tất yếu sẽ dẫn đến sự thay thế kiểu nhà nước tư sản bằng nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Tiền đề về chính trị - xã hội: quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa đã quyết định bản chất và đặc điểm của nhà nước tư sản. Đến giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, nhà nước đã trở thành công cụ trong tay tư bản độc quyền. Vì vậy mà bản chất của nhà nước tư sản bị biến đổi ngày càng rõ rệt, nhà nước tư sản sử

dụng nhiều hơn những phương pháp phản dân chủ và độc tài nhưng được che đậy dưới những hình thức dân chủ. Điều này càng làm những mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản trở nên gay gắt hơn và tạo tiền đề cho cách mạng vô sản nổ ra.

## 2. Đặc trưng của nhà nước XHCN

Nhà nước XHCN được xây dựng trên cơ sở của chế độ kinh tế xã hội chủ nghĩa, là công cụ để thực hiện quyền lực chính trị của nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản.

Khác với các kiểu nhà nước trước đây, nhà nước xã hội chủ nghĩa vừa có bản chất giai cấp công nhân, vừa có tính nhân dân rộng rãi và tính dân tộc sâu sắc (giống như bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa). Theo chủ nghĩa Mác-Lênin, bản chất của bất kỳ nhà nước nào trong xã hội có giai cấp bao giờ cũng mang bản chất của giai cấp thống trị xã hội (ví dụ: nhà nước dân chủ chủ nô, nhà nước quân chủ phong kiến, nhà nước dân chủ tư sản...). Bản chất của nhà nước xã hội chủ nghĩa (nhà nước chuyên chính vô sản) do đó trước hết nó mang bản chất giai cấp công nhân. Nhưng giai cấp công nhân lại là giai cấp thuộc nhân dân lao động mà ra, đại biểu phương thức sản xuất mới, hiện đại, gắn với lợi ích của toàn thể nhân dân lao động và dân tộc.

Dựa vào cơ sở lý luận khoa học của các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác-Lênin và thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng ta có thể đưa ra những đặc trưng cơ bản của nhà nước XHCN như sau:

### - Có nền sản xuất công nghiệp hiện đại:

Chỉ có nền sản xuất công nghiệp hiện đại mới đưa năng suất lao động lên cao, tạo ra ngày càng nhiều của cải vật chất cho xã hội, đảm bảo đáp ứng những nhu cầu về vật chất và văn hóa của nhân dân, không ngừng nâng cao phúc lợi xã hội cho toàn dân. Nền công nghiệp hiện đại đó được phát triển dựa trên lực lượng sản xuất đã phát triển cao.

Ở những nước thực hiện sự quá độ “bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa lên chủ nghĩa xã hội”, trong đó có Việt Nam thì đương nhiên phải có quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa để từng bước xây dựng cơ sở vật chất – kỹ thuật hiện đại cho Nhà nước XHCN.

Thiết lập chế độ công hữu về những tư liệu sản xuất chủ yếu:

Thủ tiêu chế độ tư hữu là cách nói vắn tắt nhất, tổng quát nhất về thực chất của công cuộc cải tạo xã hội theo lập trường của giai cấp công nhân. Tuy nhiên, không phải xóa bỏ chế độ tư hữu nói chung mà là xóa bỏ chế độ tư hữu tư bản chủ nghĩa.

Chủ nghĩa xã hội được hình thành dựa trên cơ sở từng bước thiết lập chế độ sở hữu về tư liệu sản xuất, bao gồm sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể. Chế độ sở hữu này được củng cố, hoàn thiện, bảo đảm thích ứng với tính chất và trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, mở đường cho lực lượng sản xuất phát triển, xóa bỏ dần những mâu thuẫn đối kháng trong xã hội, làm cho mọi thành viên trong xã hội ngày càng gắn bó với nhau vì những lợi ích căn bản.

Tạo ra cách tổ chức lao động và kỷ luật lao động mới:

Quá trình xây dựng Nhà nước XHCN và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là một quá trình hoạt động tự giác của đại đa số nhân dân lao động, vì lợi ích của đa số nhân dân. Chính bản chất và mục đích đó, cần phải tổ chức lao động và kỷ luật lao động mới phù hợp với địa vị làm chủ của người lao động, đồng thời khắc phục những tàn dư của tình trạng lao động bị tha hóa trong xã hội cũ.

- Thực hiện nguyên tắc phân phối theo lao động:

Nhà nước XHCN bảo đảm cho mọi người có quyền bình đẳng trong lao động sáng tạo và hưởng thụ. Mọi người có sức lao động đều có việc làm và được hưởng thù lao theo nguyên tắc “làm theo năng lực, hưởng theo lao động”. Đó là một trong những cơ sở của công bằng xã hội ở giai đoạn này.

o Nhà nước mang bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân rộng rãi và tính dân tộc sâu sắc:

Nhà nước xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản lãnh đạo. Thông qua nhà nước, Đảng lãnh đạo toàn xã hội về mọi mặt và nhân dân lao động thực hiện quyền lực và lợi ích của mình trên mọi mặt của xã hội. Nhân dân lao động tham gia nhiều vào công việc nhà nước. Đây là một “nhà nước nửa nhà nước”, với tính tự giác, tự quản của nhân dân rất cao, thể hiện các quyền dân chủ, làm chủ và lợi ích của chính mình ngày càng rõ hơn.

- Giải phóng con người thoát khỏi áp bức bóc lột, thực hiện công bằng, bình đẳng, tiến bộ xã hội:

Mục tiêu cao nhất của Nhà nước XHCN là giải phóng con người khỏi mọi ách áp bức về kinh tế và nô dịch về tinh thần, bảo đảm sự phát triển toàn diện cá nhân, hình thành và phát triển lối sống xã hội chủ nghĩa, làm cho mọi người phát huy tính tích cực của mình trong công cuộc xây dựng Nhà nước XHCN. Nhờ xóa bỏ chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa mà xóa bỏ sự đối kháng giai cấp, xóa bỏ tình trạng người bóc lột người, tình trạng nô dịch và áp bức dân tộc, thực hiện được sự công bằng, bình đẳng xã hội.

Những đặc trưng trên phản ánh bản chất của Nhà nước XHCN, do đó, Nhà nước XHCN là một xã hội tốt đẹp, lý tưởng, ước mơ của toàn thể nhân loại. Những đặc trưng đó có mối quan hệ mật thiết với nhau. Vì vậy, trong quá trình xây dựng Nhà nước XHCN cần phải quan tâm đầy đủ tất cả các đặc trưng này.

### 3. Bản chất của nhà nước XHCN

Về bản chất, nhà nước xã hội chủ nghĩa là nhà nước của đại đa số nhân dân lao động trong xã hội mà nền tảng là liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức. Bản chất nhà nước xã hội chủ nghĩa được thể hiện qua các đặc trưng sau:

- Nhà nước xã hội chủ nghĩa vừa là bộ máy chính trị – hành chính, một bộ máy cưỡng chế, vừa là một tổ chức quản lý kinh tế – xã hội của nhân dân lao động, nó không còn là nhà nước theo đúng nghĩa mà chỉ còn là “nửa nhà nước”.
- Dân chủ là thuộc tính của nhà nước xã hội chủ nghĩa: Nhà nước xã hội chủ nghĩa với bản chất là nhà nước của đông đảo nhân dân lao động trong xã hội, nhà nước mở rộng dân chủ trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội, bao gồm các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, tự do dân chủ và tự do cá nhân... Thông qua các quy định của pháp luật, nhà nước xã hội chủ nghĩa ngày càng ghi nhận nhiều hơn các quyền con người thành quyền công dân, đồng thời xây dựng một cơ chế hữu hiệu để nhân dân thực hiện các quyền dân chủ.
- Nhân dân là chủ thể tối cao của quyền lực nhà nước: Nhân dân với tính cách là chủ thể tối cao của quyền lực nhà nước, thực hiện quyền lực nhà nước dưới nhiều hình thức khác nhau như:
  - + Nhân dân thông qua bầu cử dân chủ lập ra hệ thống cơ quan đại diện;
  - + Nhân dân thông qua các tổ chức xã hội tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước ;
  - + Nhân dân trực tiếp làm việc, phục vụ trong các cơ quan nhà nước;
  - + Nhân dân thực hiện quyền lực thông qua các hoạt động đưa ra những yêu cầu, kiến nghị.

#### 4. Chức năng của nhà nước XHCN

##### - Chức năng, nhiệm vụ của nhà nước XHCN:

###### ***Chức năng, nhiệm vụ đối nội:***

Chức năng đối nội của nhà nước XHCN thể hiện ở việc tập trung quản lý xã hội trên tất cả các lĩnh vực của toàn xã hội, chủ yếu bằng pháp luật, chính sách, pháp chế XHCN và hệ thống cơ quan nhà nước từ trung ương đến cơ sở.

Nhà nước XHCN quán triệt và thể chế hóa quan điểm, đường lối cách mạng, chủ trương lãnh đạo của Đảng CSVN thành Hiến pháp, pháp luật, pháp chế, chính sách, kế hoạch, biện pháp của nhà nước để chỉ đạo thực hiện thông qua quá trình hoạt động của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trên mọi lĩnh vực.

Nhà nước XHCN thực hiện sự chuyên chính đối với mọi tội phạm và mọi kẻ thù để bảo vệ độc lập, chủ quyền của đất nước, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tạo điều kiện cơ bản để mở rộng dân chủ trong nhân dân.

###### ***Nhiệm vụ của nhà nước XHCN:***

- Quản lý kinh tế, xây dựng và phát triển kinh tế, nhất là xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật cao của CNXH gắn liền với cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

- Quản lý văn hóa- xã hội, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, chăm lo cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe của nhân dân, để hình thành con người mới XHCN

###### ***Chức năng đối ngoại:***

Nhà nước XHCN thiết lập mối quan hệ và mở rộng quan hệ hợp tác, hữu nghị, bình đẳng, tin cậy lẫn nhau và cùng có lợi, vì sự phát triển và tiến bộ xã hội... đối với nhân dân tất cả các nước trên thế giới.

## II. Nhà nước pháp quyền XHCN

### 1. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Ở Việt Nam, khái niệm “Nhà nước pháp quyền XHCN” lần đầu tiên được nêu ra tại Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII (ngày 29/11/1991) và tiếp tục được khẳng định tại Hội nghị toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII của Đảng năm 1994 cũng như trong các văn kiện khác của Đảng. Tiếp theo là tại các Đại hội lần thứ X và XI của Đảng đã có bước phát triển về chất trong nhận thức về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở nước ta.

Thể chế hóa quan điểm xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của Đảng, Điều 2 Hiến pháp năm 2013 khẳng định: “1. Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam là Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; 2. Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam do Nhân dân làm chủ, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai



cấp nông dân và đội ngũ trí thức; 3. Quyền lực nhà nước là thống nhất có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp”. Xuất phát từ bản chất Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam cần được xây dựng trên cơ sở đáp ứng các nguyên tắc sau:

- (1) Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.
- (2) Thương tôn Hiến pháp và pháp luật, mọi chủ thể trong xã hội đều phải tôn trọng và nghiêm chỉnh thực hiện pháp luật mà Hiến pháp là đạo luật tối cao, bộ luật gốc mang tính nền tảng.
- (3) Khẳng định và bảo vệ quyền con người, quyền công dân, tôn trọng sự bình đẳng của mọi cá nhân trong thụ hưởng và phát triển quyền, không có sự phân biệt đối xử, trước tiên và chủ yếu trong việc tham gia vào công tác quản lý nhà nước và xã hội.
- (4) Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.
- (5) Bảo vệ công lý, quyền con người, quyền công dân. Quyền và nghĩa vụ của công dân được pháp luật thừa nhận, tôn trọng và bảo đảm thực hiện, thúc đẩy trong khuôn khổ luật pháp.

Bản chất của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam là nhà nước đặt dưới sự điều chỉnh tối cao của pháp luật. Do đó, pháp luật trong nhà nước pháp quyền phải đảm bảo tính công khai, minh bạch, khả thi và hiệu quả, bảo đảm nguyên tắc bình đẳng trước pháp luật và bảo vệ quyền con người.

## 2. Xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam hiện nay

Hiện nay, đất nước ta bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế với nhiều thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Trong bối cảnh đó, yêu cầu, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. “Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị... Xây dựng Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa phải tiến hành đồng bộ cả lập pháp, hành pháp, tư pháp và được tiến hành đồng bộ với đổi mới hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; gắn với đổi mới kinh tế, văn hóa, xã hội”.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân là phương hướng cơ bản để phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp.
- Mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ cương, siết chặt kỷ luật; quyền đi đôi với trách nhiệm, nghĩa vụ; dân chủ được thể chế hóa thành pháp luật, dân chủ trong khuôn khổ pháp luật: tăng cường thanh tra để bảo đảm hiệu lực quản lý nhà nước, thiết lập kỷ cương xã hội; kiểm tra trong nội bộ các cơ quan, tổ chức nhà nước; đề cao trách nhiệm kiểm tra của cấp trên đối với cấp dưới, của các cấp chính quyền đối với mọi cơ quan, tổ chức; huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo vệ ninh, trật tự.
- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và đời sống nhân dân; xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, quản lý nhà nước có hiệu quả, giảm mạnh, bãi bỏ các thủ tục hành chính gây phiền hà, đáp ứng tốt nhất yêu cầu chính đáng của người dân, doanh nghiệp.
- Hoàn thiện thể chế, chức năng, nhiệm vụ, phương thức và cơ chế vận hành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của các thiết chế trong bộ máy nhà nước đáp ứng yêu cầu của Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế sâu rộng.

- Tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trên cả ba lĩnh vực: Xây dựng pháp luật, chấp hành pháp luật và bảo vệ pháp luật.
- Tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ sự nghiệp đổi mới đất nước, tận dụng mọi thời cơ, vượt lên mọi khó khăn, thách thức, nhất định công cuộc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân sẽ giành được những thành tựu to lớn hơn nữa, đưa đất nước ta phát triển nhanh, bền vững, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

=> Quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đang phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Yêu cầu đặt ra là Đảng phải luôn đảm bảo được tính chính đáng trong cầm quyền của mình thể hiện uy tín, sự tin tưởng, sự cuốn hút của Đảng đối với Nhân dân; tính hiệu quả trong lãnh đạo phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, đáp ứng yêu cầu, lợi ích của Nhân dân. Do đó, việc thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các CQHCCN là điều kiện tiên quyết, có ý nghĩa to lớn đối với công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam

## **B. Phân liên hệ thực tế và liên hệ bản thân**

### **1. Thực trạng nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam hiện nay**

Hiện nay, từ khi tiến hành sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước, nhất là sau khi thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VIII) về “Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tiếp tục xây dựng Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh”, công cuộc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước ta đã có những tiến bộ to lớn. Nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội đã có bước đổi mới vừa bảo đảm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, vừa phát huy trách nhiệm, tính chủ động của các cơ quan nhà nước. Bản chất giai cấp công nhân, tính dân tộc, tính nhân dân của Nhà nước được giữ vững và củng cố. Hệ thống quan điểm, nguyên tắc tổ chức quyền lực nhà nước, xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân từng bước được hoàn chỉnh.

#### **1.1. Những thành tựu đạt được**

##### **1.1.1. Về lập pháp**

Từ sau kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIII đã có phiên họp đánh giá kết quả công tác nhiệm kỳ 5 năm qua với dấu ấn nổi bật về công tác lập pháp. Một bản Hiến pháp mới với những sửa đổi, bổ sung mang tính lịch sử đã được hoàn thành. Hơn 100 luật, pháp lệnh mới đã ra đời để tiếp tục hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Chúng ta đã xây dựng và ngày càng hoàn thiện hệ thống pháp luật. Hệ thống pháp luật cơ bản đầy đủ và đồng bộ, sửa đổi phù hợp với đời sống kinh tế xã hội, đáp ứng thực tiễn. Trong đó có thể nhắc đến việc xác định rõ ràng các lĩnh vực trọng điểm cần ưu tiên đầu tư xây dựng và hoàn thiện pháp luật.

Các cơ quan của Quốc hội thường xuyên theo dõi, đôn đốc tiến độ các dự án nhằm cố gắng hoàn thành các chương trình trong nhiệm kỳ. Trong giai đoạn 2005 - 2007, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI đã ban hành 63 luật, pháp lệnh; trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XII (2007 - 2011) ban hành được 81 luật, pháp lệnh, đạt 56,3% so với Chương trình của cả nhiệm kỳ(1); nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIII (2011 - 2016), ban hành được 119 luật, pháp lệnh, đạt 81% so với Chương trình của cả

nhệm kỳ. Những cải tiến này giúp cho hoạt động xây dựng pháp luật ngày càng sát với yêu cầu của thực tế.

Không những vậy, Nhà nước đã đổi mới quy trình và thủ tục xây dựng Pháp luật. Điều đó được thể hiện qua việc Quốc hội đã ba lần sửa đổi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật vào năm 2008, năm 2015 và năm 2019, phản ánh thành quả của hoạt động lập pháp và trình độ phát triển của đất nước trong thời kỳ phát triển và hội nhập quốc tế sâu, rộng.. Việc quy định đánh giá dự báo tác động kinh tế - xã hội, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thủ tục rút gọn; kỹ thuật hợp nhất, pháp điển văn bản quy phạm pháp luật... cũng là những bước tiến mới trong quy trình xây dựng pháp luật được ghi nhận trong Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Một trong những thành tựu về lập pháp cần được nhắc đến là Nhà nước ta đã nâng cao trình độ và năng lực làm luật của Quốc hội. Đã tăng tỷ lệ đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách, đại biểu Quốc hội có trình độ, hiểu biết về pháp luật. Theo đó, tỷ lệ đại biểu chuyên trách được tăng dần qua từng nhiệm kỳ Quốc hội: nhiệm kỳ khóa XI có 23,9%; nhiệm kỳ khóa XII có 29,2%; nhiệm kỳ khóa XIII có 30,8%; nhiệm kỳ khóa XIV tính tới thời điểm tháng 6/2019 có 34,4% đại biểu hoạt động chuyên trách gần đạt tỷ lệ được quy định trong Luật Tổ chức Quốc hội năm 2015. Hầu hết các đại biểu Quốc hội có trình độ đào tạo từ đại học trở lên, các nhiệm kỳ Quốc hội khóa XI, XII, XIII, XIV có khoảng 30% đại biểu Quốc hội có bằng cấp chuyên môn về luật. Từ đó các quy định của Pháp luật ngày càng gần với thực tiễn cuộc sống và nâng cao tính khả thi. Việc tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan tổ chức đoàn thể và Nhân dân trong việc xây dựng luật pháp cũng được thực hiện nghiêm túc trên thực tế, càng góp phần thể hiện tính Nhà nước của nhân dân, do dân và vì dân của Nhà nước Pháp quyền XHCN ở nước ta.

### 1.1.2. Về hành pháp và tư pháp

Cơ quan hành pháp và tư pháp ngày càng được cải thiện. Có thể nhắc đến việc Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin như thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, triển khai đăng ký khai sinh, quản lý hộ tịch, đăng ký giao dịch bảo đảm trực tuyến... Công tác thi hành án dân sự, tổ chức thi hành pháp luật và các công tác khác có nhiều chuyển biến. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật có nhiều đổi mới; phản ứng chính sách kịp thời, nhạy bén hơn, nhất là trong bối cảnh diễn ra đại dịch COVID -19 trên phạm vi cả thế giới. Công tác hợp tác pháp luật được thúc đẩy mạnh mẽ, toàn diện trên mọi bình diện đa phương và song phương với điểm nhấn là gia nhập Công ước La Hay năm 1965 về tổng đạt ra nước ngoài giấy tờ tư pháp và ngoài tư pháp, Tổ chức quốc tế về Luật Phát triển (IDLO)...

## 1.2. Những hạn chế

Có nhiều thành tựu đáng kể như vậy nhưng Nhà nước ta vẫn còn những hạn chế nhất định. Trong đó có thể kể đến:

Chất lượng một số nghị quyết xây dựng luật, pháp lệnh chưa cao. Tính dự báo của chương trình còn hạn chế, tình trạng lùi, rút hoặc thêm dự án còn diễn ra khá phổ biến. Việc gửi dự án luật đến cơ quan thẩm tra vẫn còn những trường hợp chưa đảm bảo được tiến độ về thời gian theo luật định. Báo cáo đánh giá tác động còn có trường hợp còn hình thức, một số cơ quan của Quốc hội chưa kiên quyết trong việc xử lý đối với văn bản trình chậm tiến độ, kém chất lượng.

Công tác kiểm tra, giám sát của một số cấp ủy, tổ chức Đảng đối với hoạt động xây dựng Pháp luật, hành pháp còn hạn chế, đôi lúc còn chưa được thường xuyên.

### 1.3. Phương hướng xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

*Một là, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.*

Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị nói chung, đối với xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam nói riêng. Đảng lãnh đạo xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam bằng các chủ trương, chính sách lớn, lãnh đạo thể chế hóa các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng thành chính sách, pháp luật, lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất và năng lực, lãnh đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách và hệ thống pháp luật; chú trọng lãnh đạo đổi mới, nâng cao chất lượng lập pháp, cải cách hành chính và cải cách tư pháp. Các tổ chức của Đảng và đảng viên phải gương mẫu tuân thủ Hiến pháp và pháp luật. Đồng thời phải đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

*Hai là, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*

Có phát huy được dân chủ xã hội chủ nghĩa trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, mới giải quyết được mối quan hệ Nhà nước - công dân; Nhà nước - thị trường; Nhà nước - xã hội và quan hệ trong nội bộ nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa một cách hiệu quả. Có phát huy được dân chủ xã hội chủ nghĩa mới bảo đảm được nhà nước không quan liêu, không xa dân, không công kênh, như vậy mới hiệu quả, hiệu lực được. Có phát huy được dân chủ xã hội chủ nghĩa mới phát huy được vai trò của nhân dân, của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc tham gia kiểm tra, giám sát quyền lực nhà nước, góp phần giữ gìn kỷ cương, kỷ luật, tính tối cao của pháp luật. Thực hành dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ cương, kỷ luật, trách nhiệm xã hội, trách nhiệm công dân của nhân dân của công chức nhà nước.

*Ba là, từng bước hoàn thiện thể chế, chức năng, nhiệm vụ, phương thức và cơ chế vận hành của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*

Trên cơ sở Hiến pháp 2013, cần từng bước hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả. Phát huy dân chủ tranh luận, phản biện, giám sát, đưa ra các quyết định dưới hình thức luật của Quốc hội. Nghiên cứu làm rõ hơn trách nhiệm của Chủ tịch nước theo yêu cầu Nhà nước pháp quyền. Từng bước kiện toàn tổ chức và hoạt động của Chính phủ theo hướng tinh gọn, hợp lý, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại. Hoàn thiện cơ chế bảo đảm tính độc lập của hoạt động tư pháp. Nghiên cứu các cơ chế kiểm soát quyền lực đồng thời với việc tiếp tục duy trì cơ chế giám sát, kiểm tra giữa các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp, giữa cơ quan trung ương và địa phương, v.v..

*Bốn là, hoàn thiện hệ thống pháp luật.*

Từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; về quyền con người, quyền công dân theo tinh thần Hiến pháp năm 2013 và các công ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam là thành viên. Đồng bộ hoàn thiện pháp luật về môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, pháp luật trong các lĩnh vực văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, an sinh xã hội, an ninh, quốc phòng. Đặc biệt, đổi mới hoàn thiện quy trình lập pháp theo hướng: chú trọng đến chất lượng và tính khả thi của các dự án luật.

## **2. Trách nhiệm bản thân trong việc góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam**

Ngày nay xây dựng nhà nước pháp quyền là một xu hướng tất yếu trong tiến trình phát triển của mỗi quốc gia. Để có nhà nước pháp quyền XHCN trong sạch, vững mạnh, của dân, do dân, vì dân đòi hỏi sự trưởng thành, lớn mạnh của nhiều yếu tố, trong đó phải có “trình độ trưởng thành của công dân về mọi mặt”. Ở đây tập trung vào vấn đề ý thức công dân trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam.

Là một công dân Việt Nam, đang sinh sống, học tập và làm việc dưới sự lãnh đạo của Đảng, tôi nhận thức được rằng chính những đóng góp tuy nhỏ của bản thân cũng sẽ góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam. Tôi cần phải nỗ lực nhiều hơn nữa, nâng cao ý thức của bản thân, bởi: Khi ý thức của bản thân và mọi công dân đều tốt, thì việc chấp hành luật pháp sẽ mang tính tự giác, qua đó trách nhiệm của mỗi công dân đối với cộng đồng sẽ được nâng cao. Ý thức cao cũng sẽ thúc đẩy việc thực hiện các chuẩn mực đạo đức xã hội, ngăn chặn được sự suy đồi đạo đức của một bộ phận công dân. Chính bản thân tôi sẽ cần tích cực học tập nâng cao trình độ, tích cực tham gia xây dựng Đảng, góp ý sửa đổi pháp luật, tuyên truyền gia đình, bạn bè nâng cao nhận thức về tính đúng đắn, quan trọng của việc xây dựng nhà nước Pháp quyền XHCN Việt Nam. Qua đó có thể góp một phần nhỏ giúp đất nước ngày càng văn minh, phát triển và hội nhập Quốc tế.

# Kết luận

Có thể nói, việc xây dựng Nhà nước Pháp quyền XHCN Việt Nam là một bước đi đúng đắn nhằm đưa đất nước ngày một phát triển. Quá trình này ắt sẽ đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Vì vậy luôn cần sự sát cánh giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân. Trong công cuộc xây dựng Nhà nước Pháp quyền XHCN Việt Nam, luôn cần sự công khai, minh bạch, trách nhiệm của Đảng và nhân dân, đó luôn là điều kiện tiên quyết và có ý nghĩa to lớn.

Qua đề tài: “Nhà nước xã hội chủ nghĩa và vấn đề xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.” Bản thân em luôn muốn khẳng định tính đúng đắn của chủ trương này, tất cả cũng chỉ vì đất nước và hai chữ “Nhân dân”. Vì vậy, bản thân mỗi công dân chúng ta cũng luôn phải thể hiện quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của bản thân, để chung tay xây dựng đất nước ngày một giàu đẹp, phát triển, và hội nhập sánh vai với quốc tế.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội 2016.*
- 2. Tài liệu học tập và thực hành Chủ nghĩa xã hội khoa học, Khoa lý luận chính trị, Học viện ngân hàng.*